

Số: 413/BC-HĐND

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm tra dự thảo nghị quyết ban hành quy định một số chế độ
và mức chi đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp
trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh Bắc Ninh**
(Trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XX)

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, ngày 09/7/2026, Ban Kinh tế - Ngân sách tổ chức thẩm tra dự thảo nghị quyết ban hành quy định một số chế độ và mức chi đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh Bắc Ninh. Kết quả thẩm tra như sau:

1. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

1.1. Sự cần thiết ban hành nghị quyết

Sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 về Áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài chính do HĐND tỉnh Bắc Giang và HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ) trong đó, cho phép tiếp tục áp dụng Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND ban hành quy định một số định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của HĐND tỉnh Bắc Giang, nhiệm kỳ 2021 -2026 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh mới cho đến khi có văn bản mới thay thế (thời hạn đến ngày 01/3/2027) và bãi bỏ Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Ninh (cũ).

Tuy nhiên, ngày 06/10/2025 Bộ Tư pháp ban hành Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC của Bộ Tư pháp, các địa phương phải hoàn thành việc xử lý các văn bản chịu tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026. Bên cạnh đó, Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND hiện tại chỉ có hiệu lực áp dụng cho nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Do đó, để có cơ sở đảm bảo điều kiện hoạt động cho HĐND các cấp trong các nhiệm kỳ tiếp theo, việc ban hành nghị quyết mới là cần thiết nhằm đảm bảo tính thống nhất và hiệu lực pháp lý.

1.2. Căn cứ pháp lý

- Tại điểm d, khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh trong tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật: "*Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật*";

- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Tại Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

"a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên".

- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

- Căn cứ Nghị quyết số 524/2012/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Một số chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của Quốc hội;

- Tại khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định: *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo quy định của pháp luật".*

1.3. Về thẩm quyền ban hành

HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết này là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.

1.4. Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với quy định pháp luật hiện hành

Dự thảo nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với pháp luật hiện hành và đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và không phát sinh thủ tục hành chính. Dự thảo nghị quyết không phát sinh thêm thủ tục hành chính.

2. Về trình tự, thủ tục ban hành nghị quyết và ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản

— Dự thảo nghị quyết được xây dựng đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Dự thảo nghị quyết đã được đăng tải lên cổng thông tin điện tử của tỉnh; lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương; được Tỉnh ủy nhất trí về chủ trương, UBND tỉnh thông qua tại phiên họp thường kỳ tháng 6/2026.

- Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo văn bản đảm bảo phù hợp với Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Nội dung của dự thảo nghị quyết và những vấn đề cần xem xét, sửa đổi, bổ sung

Nội dung dự thảo nghị quyết trên cơ sở kế thừa các quy định về chế độ, nội dung và mức chi đã được ban hành tại 02 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang và Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh trước hợp nhất; khả năng cân đối ngân sách của tỉnh và tình hình thực tế tại địa phương. Nội dung chi và mức chi

gồm: Chi phục vụ kỳ họp HĐND; chi phục vụ các phiên họp của Thường trực HĐND; họp thẩm tra của các Ban HĐND; thẩm định của Đảng ủy HĐND; họp lấy ý kiến đóng góp vào dự án luật, pháp lệnh; họp tham vấn ý kiến nhân dân; chi hoạt động giám sát, khảo sát; chi phục vụ hoạt động tiếp xúc cử tri; chi công tác xây dựng và ban hành văn bản (đối với các nghị quyết hành chính); một số chế độ hỗ trợ điều kiện đảm bảo hoạt động của đại biểu HĐND; chi hỗ trợ hoạt động của các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh; chi cho công tác xã hội.

Tuy nhiên, đề nghị UBND tỉnh rà soát một số nội dung, mức chi đảm bảo chặt chẽ và phù hợp với các quy định hiện hành cũng như điều kiện thực tế nguồn lực phân bổ dành cho cấp xã.

4. Đánh giá chung và kiến nghị, đề xuất

Sau khi thẩm tra Tờ trình số 259/TTr-UBND ngày 08/7/2026 của UBND tỉnh và dự thảo nghị quyết, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí dự thảo nghị quyết. Đề nghị UBND tỉnh tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo nghị quyết và hồ sơ theo ý kiến thẩm tra của Ban để trình kỳ họp HĐND tỉnh theo quy định.

Kết quả thẩm tra trên đây đã được Ban Kinh tế - Ngân sách biểu quyết nhất trí thông qua (có biên bản kèm theo).

Ban Kinh tế - Ngân sách trân trọng báo cáo các đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng;
- Lưu: VT, CTHĐND_{P.Yén}.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Đỗ Thị Thu Trang

